

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3058./VPĐKĐĐ-ĐK&CGCN

Bình Dương, ngày 16 tháng 8 năm 2023.

V/v cung cấp danh sách Công ty TNHH Bất động sản Hoàng Tiến đã xóa đăng ký thế chấp bằng quyền sử dụng đất dự án đầu tư xây dựng nhà ở tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh KCN Sóng Thần.

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

Căn cứ Văn bản số 370/BTNMT-CKDLTTĐĐ ngày 01/02/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thực hiện đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

Nay, Văn phòng Đăng ký đất đai cung cấp danh sách chủ đầu tư đã đăng ký xóa thế chấp bằng quyền sử dụng đất dự án đầu tư xây dựng nhà ở tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh KCN Sóng Thần và đã được Văn phòng Đăng ký đất đai xác nhận để Sở Tài nguyên và Môi trường đăng trên Website của Sở. Cụ thể:

Công ty TNHH Bất động sản Hoàng Tiến: 31 GCN (có danh sách kèm theo)

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Xây dựng;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Chiến Thắng

STT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN DỰ ÁN	THỬA ĐẤT	TỜ BẢN ĐỒ	DIỆN TÍCH (m²)	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG	THÔNG TIN GIẤY CHỨNG NHẬN						ĐỊA ĐIỂM		GHI CHÚ
							SỐ PHÁT HÀNH		SỐ VÀO SỔ CẤP GCN		NGÀY CẤP		Xã, Phường	HUYỆN, THÀNH PHỐ	
							Cũ	Mới	Cũ	Mới	Cũ	Mới			
1	Công ty TNHH Bất động sản Hoàng Tiến	Khu nhà ở Hoàng Tiến	1045	14	74.80	Đất ở tại đô thị	CU 792765	DH 519184	CT54694	CT60367	11/05/2020	14/07/2023	Tân Phước Khánh	Tân Uyên	Xoá đăng ký thẻ chấp bằng quyền sử dụng đất tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh KCN Sóng Thần theo hồ sơ số 230815-2995
2			1046		77.80	Đất ở tại đô thị	CU 792763	DH 519185	CT54693	CT60368	11/05/2020	14/07/2023			
3			1047		79.50	Đất ở tại đô thị	CU 792762	DH 519186	CT54695	CT60369	11/05/2020	14/07/2023			
4			1048		79.30	Đất ở tại đô thị	CU 792761	DH 519187	CT54692	CT60370	11/05/2020	14/07/2023			
5			1049		79.10	Đất ở tại đô thị	CU 792760	DH 519188	CT54686	CT60458	11/05/2020	14/07/2023			
6			1050		78.80	Đất ở tại đô thị	CU 792759	DH 519189	CT54690	CT60457	11/05/2020	14/07/2023			
7			1051		78.40	Đất ở tại đô thị	CU 792758	CY 430305	CT54684	CT60467	11/05/2020	14/07/2023			
8			1054		77.30	Đất ở tại đô thị	CU 792755	DH 519191	CT54687	CT60468	11/05/2020	14/07/2023			
9			1055		102.00	Đất ở tại đô thị	CU 792754		CT54685		11/05/2020				
10			1056		93.70	Đất ở tại đô thị	CU 792753		CT54683		11/05/2020				
11			1043		69.70	Đất ở tại đô thị	CU 792766		CT54713		11/05/2020				
12			1042		70.10	Đất ở tại đô thị	CU 792767		CT54712		11/05/2020				
13			1041	14	70.40	Đất ở tại đô thị	CU 792768	DH 519192	CT54711	CT60474	11/05/2020	14/07/2023			
14			1040		70.70	Đất ở tại đô thị	CU 792769	DH 519193	CT54710	CT60476	11/05/2020	14/07/2023			
15			1039		71.00	Đất ở tại đô thị	CU 792770	DH 519194	CT54709	CT60480	11/05/2020	14/07/2023			
16			1038		71.30	Đất ở tại đô thị	CU 792771	DH 519195	CT54708	CT60481	11/05/2020	14/07/2023			
17			1037		71.70	Đất ở tại đô thị	CU 792772	DH 519196	CT54707	CT60482	11/05/2020	14/07/2023			
18			1034		72.70	Đất ở tại đô thị	CU 792775	DH 519197	CT54704	CT60483	11/05/2020	14/07/2023			
19			1033		73.70	Đất ở tại đô thị	CU 792776	DH 519198	CT54703	CT60484	11/05/2020	14/07/2023			
20			1032		74.60	Đất ở tại đô thị	CU 792777	DH 519199	CT54702	CT60485	11/05/2020	14/07/2023			
21			1031		75.60	Đất ở tại đô thị	CU 792778	DH 519200	CT54701	CT60486	11/05/2020	14/07/2023			
22			1030		76.50	Đất ở tại đô thị	CU 792779	CY 430301	CT54700	CT60487	11/05/2020	14/07/2023			
23			1028		78.50	Đất ở tại đô thị	CU 792781	CY 430306	CT54698	CT60488	11/05/2020	14/07/2023			
24			1026		88.10	Đất ở tại đô thị	CU 792783		CT54696		11/05/2020				
25			1019		102.00	Đất ở tại đô thị	CU 792798		CT54728		11/05/2020				
26			1018		88.00	Đất ở tại đô thị	CU 792797		CT54727		11/05/2020				
27			1017		88.00	Đất ở tại đô thị	CU 792796		CT54726		11/05/2020				
28			1016		88.00	Đất ở tại đô thị	CU 792795		CT54725		11/05/2020				
29			1015		88.00	Đất ở tại đô thị	CU 792794		CT54724		11/05/2020				
30			1014		88.00	Đất ở tại đô thị	CU 792793		CT54723		11/05/2020				
31			1013		113.80	Đất ở tại đô thị	CU 792792		CT54722		11/05/2020				